

Luyện từ và câu  
**Mở rộng vốn từ: Quê hương**  
**Ôn tập câu Ai làm gì?**

**I/ Mục tiêu :**

Mở rộng vốn từ về Quê hương

Tiếp tục ôn kiểu câu Ai làm gì ?

Tìm được các từ chỉ sự vật, tình cảm đối với Quê hương nhanh, đúng, chính xác.

Thông qua việc mở rộng vốn từ, các em yêu thích môn Tiếng Việt.

**II/ Chuẩn bị :**

**GV** : bảng phụ viết sẵn bài tập 2.

**HS** : VBT.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b><u>Khởi động</u></b> : ( 1' )</p> <p><b><u>Bài cũ</u></b> : ( 4' ) So sánh. Dấu chấm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh làm lại bài tập 2, 3</li> <li>- Giáo viên nhận xét, cho điểm</li> <li>- Nhận xét bài cũ</li> </ul> <p><b><u>Bài mới</u></b> :</p> <p><b>Giới thiệu bài</b> : ( 1' )</p> <p><b>Hoạt động 1: HD làm BT 1 ( 17' )</b></p> <p><b>Mục tiêu</b> : <i>Giúp học sinh mở rộng vốn từ về Quê hương</i></p> <p><b>Sử dụng kĩ thuật Hỏi và trả lời</b></p> <p><b><u>Bài tập 1</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên cho học sinh mở VBT và nêu yêu cầu</li> <li>- Giáo viên gọi học sinh đọc các từ ngữ trong bài</li> <li>- Giáo viên hỏi :               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cây đa là từ chỉ gì ?</li> <li>+ Vậy ta xếp từ cây đa vào cột nào ?</li> <li>+ Gắn bó có nghĩa là gì ?</li> <li>+ Vậy ta xếp từ gắn bó vào cột nào ?</li> </ul> </li> <li>- Giáo viên cho học sinh làm bài theo nhóm .</li> <li>- Giáo viên cho học sinh đại diện các nhóm trình bày</li> </ul>	<p>Hãy xếp những từ dưới đây vào ô thích hợp trong bảng :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân</li> <li>- Cây đa là từ chỉ sự vật.</li> <li>- Xếp từ cây đa vào cột Chỉ sự vật ở quê hương</li> <li>- Gắn bó có nghĩa là có quan hệ tình cảm khó tách rời nhau.</li> <li>- Xếp từ gắn bó vào cột Chỉ tình cảm đối với quê hương.</li> <li>- Học sinh làm bài theo nhóm .</li> </ul>

- Gọi học sinh đọc bài làm :		
Chỉ sự vật ở quê hương	Chỉ tình cảm đối với quê hương	
cây đa, dòng sông con đò, mái đình, ngọn	gắn bó, nhớ thương, yêu quý, thương yêu, bùi ngùi,	
núi, phố phường	tự hào	
- Cho lớp nhận xét đúng / sai, kết luận nhóm thắng cuộc.		- Học sinh các nhóm Nhận xét và bổ sung
<b><u>Bài tập 2</u></b>		
- Giáo viên cho học sinh nêu yêu cầu		- Gạch dưới những từ ngữ trong ngoặc đơn có thể thay thế cho từ Quê hương ở đoạn văn sau :
- Yêu cầu HS tự suy nghĩ và làm bài, gọi 3 HS lên bảng gạch chân dưới những từ ngữ trong ngoặc đơn có thể thay thế cho từ Quê hương		- 3 HS làm bài trên bảng, cả lớp làm bài vào vở bài tập
- Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.		- Nhận xét bài của bạn, chữa bài theo bài chữa của GV nếu sai
- Gọi học sinh đọc bài làm : Các từ ngữ trong ngoặc đơn có thể thay thế cho từ Quê hương là <b><i>quê quán, quê cha đất tổ, nơi chôn rau cắt rốn</i></b>		
* Hoạt động 2: <b>Thảo luận.</b>		
- <b><u>Mục tiêu:</u> Giúp cho các em ôn lại mẫu câu Ai làm gì?</b>		
<b><u>Bài tập 3:</u></b>		
- Giáo viên cho học sinh nêu yêu cầu		- Gạch dưới những câu được viết theo mẫu “ <b><i>Ai làm gì ?</i></b> ” trong đoạn dưới đây :
- Gọi học sinh đọc mẫu câu viết sẵn trong bảng		- HS đọc: Chúng tôi rủ nhau đi nhặt những trái cọ rơi đầy quanh gốc về om, ăn vừa béo vừa bùi.
- Giáo viên hỏi :		- Bộ phận của câu để trả lời câu hỏi “ <b><i>Ai</i></b> ” là <b><i>Chúng tôi.</i></b>
+ Hãy nêu bộ phận của câu để trả lời câu hỏi “ <b><i>Ai</i></b> ” ?		
+ Hãy nêu bộ phận của câu để trả lời câu hỏi “ <b><i>Làm gì</i></b> ” ?		- Bộ phận của câu để trả lời câu hỏi “ <b><i>Làm gì</i></b> ” là <b><i>rủ nhau đi nhặt những trái cọ rơi đầy quanh gốc về om, ăn vừa béo vừa bùi.</i></b>
- Giáo viên cho học sinh làm bài		- Học sinh làm bài

**Bài tập 4:**

- Giáo viên cho học sinh nêu yêu cầu
- Giáo viên nhắc học sinh : với mỗi từ ngữ đã cho, các em có thể đặt được nhiều câu.
- Giáo viên cho học sinh làm bài
- Giáo viên cho học sinh thi đua sửa bài
- Gọi học sinh đọc bài làm trên bảng
  - ♣ Bác nông dân đang cày ruộng./ Bác nông dân đang dắt trâu ra đồng
  - ♣ Em trai tôi đang chơi bóng đá ngoài sân
  - ♣ Những chú gà con chạy lon ton bên gà mái mẹ
  - ♣ Đàn cá bơi lội tung tăng dưới ao.

**Nhận xét – Dẫn dò : ( 1' )**

GV nhận xét tiết học.

Chuẩn bị bài : Ôn tập về từ chỉ hoạt động, trạng thái, so sánh

- Bạn nhận xét.

- Dùng mỗi từ ngữ trong ngoặc đơn để đặt một câu theo mẫu “***Ai làm gì ?***”:

- 3 HS làm bài trên bảng, cả lớp làm bài vào vở bài tập

-

- Học sinh thi đua

- Bạn nhận xét

.....

.....

.....

.....